

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-PT

Ngày: 10 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Thanh Vân**

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Kim Đ và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Kim Đ, Hà Thanh T, Phạm Hoàng T1, Trần Nguyễn Phương K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Kim Đ**, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1981 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: Số x, khu phố M, phường M, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Kim S, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Ý N, sinh năm 1955; Vợ: Phạm Thị Cẩm Th, sinh năm 1981 và 02 người con; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Đặc điểm nhân thân:

+ Ngày 26/11/2018 bị Công an thị xã CL ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 27/11/2018.

+ Ngày 20/3/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP, tỉnh Tiền Giang khởi tố về tội đánh bạc.

+ Ngày 08/9/2020, tham gia đánh bạc được thua bằng tiền tại ấp ML, xã MHĐ, thị xã CL. Cơ quan điều tra Công an thị xã CL đang điều tra.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. **Hà Thanh T (N)**, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1982 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp MH, xã MHT, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Thanh L, sinh năm 1954 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1954; Vợ: Dương Thị Lệ H, sinh năm 1994 và 02 người con; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Đặc điểm nhân thân:

+ Ngày 18/11/1999, Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Chấp hành xong bản án ngày 30/4/2000.

+ Năm 2012, bị xử phạt tiền về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. **Phạm Hoàng T1**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1991 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Số nhà x, HHN, khu phố M, phường M, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

4. **Trần Nguyễn Phương K**, sinh ngày 18 tháng 01 năm 1988 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Số xx, khu phố H, phường N, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1964; Vợ: Võ Thị Thanh D, sinh năm 1994 và 01 con; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:* Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 23/3/2019, bị cáo Hà Thanh T, sinh năm 1982, thường trú ấp MH, xã MHT, thị xã CL cùng với bị cáo Phạm Hoàng T1, sinh năm 1991, thường trú khu phố M, phường M, thị xã CL; bị cáo Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1981, thường trú khu phố M, phường M, thị xã CL và bị cáo Trần Nguyễn Phương K, sinh năm 1988, thường trú khu phố H, phường N, thị xã CL đến tiệm cầm đồ LT, tọa lạc khu phố M, phường B, thị xã CL do chị Lê Thị N1, sinh năm 1989, thường trú cùng địa chỉ làm chủ, để xem bóng đá. Do trong tiệm cầm đồ có sẵn bộ cờ cá ngựa nên cả 4 bị cáo rủ nhau chơi đánh cờ được thua bằng tiền. Quy định số tiền được thua từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng mỗi ván. Đến 01

giờ 15 phút ngày 24/3/2019, các bị cáo T, T1, Đ và K bị Công an thị xã CL bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bộ cờ cá ngựa.
- Tiền trên chiếu bạc: 14.900.000đồng.
- 01 cái tô bằng sành màu trắng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Kim Đ, Hà Thanh T, Trần Nguyễn Phương K và Phạm Hoàng T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Đ **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Thanh T **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Phương K **05 (năm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T1 **05 (năm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

* Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, các bị cáo Nguyễn Kim Đ, Hà Thanh T, Phạm Hoàng T1, Trần Nguyễn Phương K kháng cáo với nội dung: Xin được phạt tiền hoặc cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo trình bày: Thừa nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức cờ cá ngựa, với tổng số tiền là 14.900.000đ theo như quy kết của cơ quan có thẩm quyền. Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được phạt tiền hoặc hưởng án treo do đều là lao động chính, gia đình đơn chiếc, khó khăn.

Trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm, do đó Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đồng thời cũng đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không bổ sung thêm được tài liệu, cơ sở nào khác để làm căn cứ cho yêu cầu của bản thân. Đối với mức hình phạt mà Tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo là

mức nhẹ nhất của khung hình phạt, là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2011 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Bốn bị cáo Nguyễn Kim Đ, Hà Thanh T, Trần Nguyễn Phương K và Phạm Hoàng T1 cùng nhau đi đến và gặp nhau tại tiệm cầm đồ LT để xem bóng đá nhờ qua tivi. Tình cờ thấy chủ nhà có để bộ cờ cá ngựa nên cả bốn cùng lấy chơi, ban đầu thắng thua nhằm có tiền mua rượu bia, sau đó chuyển sang sát phạt bằng tiền với nhau. Vụ việc bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc với nhau tổng cộng là 14.900.000 đồng.

Với hành vi trên án sơ thẩm quy kết các bị cáo Nguyễn Kim Đ, Hà Thanh T, Trần Nguyễn Phương K và Phạm Hoàng T1 phạm tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 231 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự trị an địa phương. Việc đánh bạc với hình thức cờ cá ngựa là không phổ biến trong xã hội, đây chỉ là 1 hình thức giải trí. Đối với các bị cáo không có ý định từ trước về việc sát phạt được thua bằng tiền với nhau. Sự việc chỉ phát sinh khi có điều kiện thuận tiện, nhất thời bộc phát, lấy phương tiện giải trí để sát phạt với nhau. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, được xác định là hành vi đánh bạc, bị pháp luật nghiêm cấm, mọi hành vi vi phạm phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật, có như vậy mới đảm bảo tính an toàn, trật tự xã hội, răn đe và phòng ngừa chung đối với các vi phạm pháp luật tương tự xảy ra.

Án sơ thẩm xác định hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội của Nhà nước. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành thật khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Ngoài bị cáo Đ và bị cáo T, 02 bị cáo khác phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính ... Án sơ thẩm xử bị cáo Đ và bị cáo T ở mức thấp nhất của khung hình phạt, mỗi bị cáo 06 tháng tù. Đối với bị cáo K và bị cáo T1 mỗi bị cáo 05 tháng tù.

Thấy rằng hành vi của các bị cáo chỉ bộc phát nhất thời, mục đích của các bị cáo ban đầu chỉ là đi xem bóng đá giải trí, tình cờ thấy chủ nhà có bộ cờ cá ngựa nên các bị cáo nảy sinh và thực hiện đánh cờ cá ngựa, ban đầu là bia, rượu sau đó được thua bằng tiền, số tiền mỗi ván từ 50 đến 100 ngàn đồng. Như vậy xác định mục đích lợi ích về kinh tế và chỉ phát sinh khi có điều kiện, không

phải là bản chất, là ý định có trước nhằm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, áp dụng biện pháp trừng phạt có tính chất kinh tế đối với hành vi phạm tội của các bị cáo sẽ tước bỏ khả năng, cơ hội tái hòa nhập của các bị cáo, tạo điều kiện để bản thân người phạm tội có khả năng tiếp tục lao động khắc phục hậu quả của tội phạm; đồng thời giúp Nhà nước giảm chi phí trong công tác thi hành án phạt tù tại các trại giam. Thực tế trong vụ án cho thấy hành vi vi phạm pháp luật không phải là bản chất, là mục đích mong muốn đạt đến của người vi phạm, mà chỉ là bộc phát nhất thời khi có điều kiện cho phép và sau đó họ đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do vậy thấy rằng không cần thiết phải cách ly, cải tạo giáo dục như án sơ thẩm đã tuyên, chỉ cần phạt tiền là đủ. Mặt khác, như án sơ thẩm tuyên có 02 bị cáo 06 tháng tù, 02 bị cáo 05 tháng tù, đối chiếu ý thức và hành vi của các bị cáo như trên nên phạt tiền với mức tương xứng cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Kim Đ mặc dù tiền án, tiền sự không có nhưng tại thời điểm tháng 11/2018 bị cáo có bị xử phạt hành chính về tội đánh bạc. Hiện tại ngày 20/3/2020, bị Công an huyện TP, Tiền Giang khởi tố về tội đánh bạc; Ngày 08/9/2020, tham gia đánh bạc được thua bằng tiền tại ấp ML, xã MHD, thị xã CL, Cơ quan điều tra Công an thị xã CL đang điều tra. Với đặc điểm nhân thân và tình trạng hiện tại nêu trên việc cách ly giáo dục bị cáo theo án sơ thẩm là có căn cứ, cần giữ nguyên theo án sơ thẩm. Như đã nhận định ở trên, 03 bị cáo còn lại Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng hình phạt tiền là đủ để giáo dục răn đe.

Trong 03 bị cáo Hà Thanh T, Trần Nguyễn Phương K, Phạm Hoàng T1. Hai bị cáo K và T1 có nhân thân tốt, lần đầu tiên vi phạm pháp luật. Riêng bị cáo T năm 1999 gây rối trật tự công cộng; năm 2012 bị phạt tiền về hành vi đánh bạc. Do đó, cần thiết áp dụng mức phạt cao hơn, tương xứng để răn đe bị cáo.

[3] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là có căn cứ, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim Đ; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Hà Thanh T, Trần Nguyễn Phương K và Phạm Hoàng T1.

Sửa 01 phần bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Kim Đ, Hà Thanh T, Trần Nguyễn Phương K và Phạm Hoàng T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Đ **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Thanh T số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Phương K 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T1 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về án phí:

- Bị cáo Nguyễn Kim Đ chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Hà Thanh T, Trần Nguyễn Phương K, Phạm Hoàng T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- TAND Thị xã CL;
- VKSND Thị xã CL;
- Công an Thị xã CL;
- THADS Thị xã CL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Võ Trung Hiếu